



lún zi

轮子

Noun · wheel

Example Sentence

zhè liàng zì xíng chē de lún zi xū yào dǎ qì le
这辆自行车的轮子需要打气了。

The wheels of this bicycle need air.

Trace each character, then write the word on your own.

轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮
子	子	子	子	子	子					